

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

(Ban hành kèm theo Thông tư số 155/2015/TT-BTC, ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)



CÔNG TY CP DỆT - MAY NHA TRANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **37** -2018/BC.DMNT

Nha Trang, ngày 28 tháng 03 năm 2018.

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

(Năm 2017)

I/ Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty cổ phần Dệt - May Nha Trang
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 4200237973 (Thay đổi lần 4 ngày 11/06/2014)
- Vốn điều lệ: 185.000.000.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 185.000.000.000 đồng
- Địa chỉ: Km1447 Quốc lộ 1A, X. Vĩnh Phương, TP. Nha Trang, T. Khánh Hòa.

- Số điện thoại: 0583.727236
- Số fax: 0583.727227
- Website: www.detnhatrang.com.vn
- Mã cổ phiếu: NTT

○ Quá trình hình thành và phát triển: Công ty Cổ phần Dệt - May Nha Trang được thành lập ngày 27 tháng 4 năm 1979 với tên gọi ban đầu là Nhà Máy Sợi Nha Trang, có dây chuyền kéo sợi đồng bộ hiện đại của Hãng TOYODA (Nhật Bản) gồm 99.864 cọc sợi và 800 rotor.

Từ năm 1989 đến nay, Công ty liên tục đầu tư thay thế mới các thiết bị kéo sợi để nâng cao chất lượng sản phẩm, đồng thời đầu tư mở rộng để tăng năng lực kéo sợi, mở rộng đầu tư sang sản xuất các mặt hàng vải dệt kim, nhuộm và may mặc.

Sau thời gian liên tục phát triển và mở rộng, ngày 14 tháng 5 năm 1992, Nhà Máy Sợi Nha Trang đổi tên thành Công ty Dệt Nha Trang.

Từ tháng 8/2006, công ty chuyển đổi mô hình sở hữu sản xuất theo chủ trương của Nhà nước, đổi tên thành Công ty Cổ phần Dệt - May Nha Trang. Hiện nay, Công ty Cổ phần Dệt - May Nha Trang là một doanh nghiệp Cổ phần, được cấp giấy đăng ký kinh doanh số 3703000219 do Sở Kế hoạch Đầu tư Tỉnh Khánh Hòa cấp ngày 08/08/2006, lần đầu. Từ đó đến nay, Công ty đã thay đổi đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế, cụ thể như sau:

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 3703000219 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Khánh Hòa cấp ngày 27/09/2007, thay đổi lần thứ 2.

o Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế số 4200237973 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Khánh Hòa cấp ngày 22/12/2009, thay đổi lần thứ 3,

o Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty Cổ phần số 4200237973 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Khánh Hòa cấp ngày 11/06/2014, thay đổi lần thứ 4.

Với kinh nghiệm hơn 35 năm sản xuất Sợi và 25 năm sản xuất hàng Dệt Nhuộm May hoàn tất, chúng tôi đã và đang được khách hàng trong nước, các thị trường Hoa Kỳ - Châu Âu - Nhật Bản - Hàn Quốc - Thổ Nhĩ Kỳ - Trung Quốc - Đài Loan... tin nhiệm, hài lòng, bằng việc đảm bảo chất lượng của Sản phẩm Sợi, Vải và các hàng may mặc; Sự cải tiến không ngừng; Dịch vụ giao hàng uy tín và đảm bảo trách nhiệm xã hội.

Ngày 31/05/2005, Công ty đã được cấp chứng nhận xây dựng thành công hệ thống quản lý chất lượng sản phẩm theo ISO-9001:2000. Đến nay, hệ thống quản lý chất lượng đang vận hành tích cực.

Ban điều hành Công ty đã có những nỗ lực không ngừng của tập thể cán bộ công nhân viên. Công ty vinh dự nhận được giấy chứng nhận nằm trong bảng xếp hạng 500 doanh nghiệp tư nhân lớn nhất Việt Nam năm 2009, lần thứ hai vào năm 2013, lần thứ ba vào năm 2014, lần thứ tư vào năm 2015, lần thứ năm vào năm 2016 và lần thứ năm vào năm 2017.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

o Ngành nghề kinh doanh: Theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty Cổ phần cấp ngày 11 tháng 06 năm 2014 thay đổi lần thứ 4, bao gồm: Sản xuất các loại bông, xơ, sợi, vải, hoàn thiện sản phẩm dệt, Sản xuất hàng may mặc; nguyên liệu, phụ liệu phục vụ ngành dệt may; Sản xuất giày dép; Sản xuất máy móc thiết bị, vật tư phụ tùng, bao bì phục vụ ngành dệt may; Sản xuất hóa chất (trừ hóa chất có tính độc hại mạnh), thuốc nhuộm phục vụ ngành dệt may; Mua bán các loại bông, xơ, sợi, vải, nguyên liệu, phụ liệu phục vụ ngành dệt may, hàng may mặc, giày dép; Mua bán máy móc thiết bị, vật tư phụ tùng, bao bì phục vụ ngành dệt may; Mua bán hóa chất (trừ hóa chất có tính độc hại mạnh), thuốc nhuộm phục vụ ngành dệt may; Kinh doanh nhà và trung tâm thương mại. Cho thuê nhà văn phòng, nhà xưởng, kho bãi; Môi giới thương mại, ủy thác mua bán hàng hóa, đại lý mua bán ký gửi hàng hóa; Xây dựng công trình dân dụng; xây dựng công trình công nghiệp, khu công nghiệp, khu đô thị, khu du lịch; Dịch vụ lắp đặt, sửa chữa máy móc thiết bị nhà xưởng; Dịch vụ vận tải hàng hóa bằng đường bộ; Xử lý chất thải công nghiệp, chất thải sinh hoạt; Kinh doanh dịch vụ du lịch, khách sạn, khu du lịch; Nhà hàng; Kinh doanh xăng dầu, chất đốt; Kinh doanh vật liệu xây dựng.

*** Sản phẩm may mặc**

Sản phẩm hàng May mặc Dệt kim: Phong phú các kiểu Dệt : Singel Jersey, Rib49, Rib55, Rib1x1, Pique, Interlock, Cá mập kép...Kiểu dáng hợp thời trang, thiết kế theo yêu cầu khách hàng.

- Áo Poloshirt, Tshirt Nam, nữ các loại;

- Áo POLO Nam ngắn tay

Nguyên Liệu:Sợi 60/2 PC65/35

Kiểu dệt: Pique

Nguyên liệu: 26TC65/35

Kiểu dệt: Cá mập kẹp

Nguyên liệu: 30TC65/35

Kiểu dệt: Interlock

+ Áo POLO Nam dài tay

Nguyên Liệu: Sợi 20CVC 40/60

Kiểu dệt: Jackquard

- Áo thun Nam nữ các loại thời trang mùa hè, dạo phố: Dệt từ các loại sợi: 40CVC 40/60 và 26 CM với các kiểu Dệt: Singel Jersey, Rib 49, Rib 55.

- Bộ đồ thể thao Nam nữ thời trang mùa Đông, mùa hè

Bộ thun thể thao nữ các loại: Dệt từ sợi 26/1 CM với kiểu dệt: Rib 1x1, trọng lượng: 210g/m².

***Sản phẩm sợi các loại:** Chỉ số: từ Ne20/1, Ne20/2, Ne20/3 đến 60/1, 60/2, 60/3

- Sợi 100% Cotton Chải kỹ

- Sợi 100% Cotton Chải thô

- Sợi pha các loại: T/C, PCD, CVC, Cotton, P/C, PE)

- Sợi chỉ may.

o Địa bàn kinh doanh: Km1447 Quốc lộ 1A, X. Vĩnh Phương, TP. Nha Trang – T. Khánh Hòa

o Hệ thống phân phối sản phẩm :

- **Hệ thống phân phối thị trường nội địa**

+ *Tại Miền Trung*

✓ Trụ sở chính Công ty CP Dệt - May Nha trang

Địa chỉ: Km 1447 QL1A- Xã Vĩnh Phương – TP Nha trang – Tỉnh Khánh hòa

Điện thoại: 0583.727.236 0583.727.243 - Fax:0583.727.227

✓ Cửa hàng Bán & Giới thiệu sản phẩm CENTEX, Số 12 Nguyễn Gia

Thiều – Thành phố Nha trang – Tỉnh Khánh hòa

Điện thoại: 058.3824.554 Fax: 058.3824.554

+ *Tại Miền Nam*

Chi nhánh tại Thành phố Hồ Chí Minh:

Địa chỉ: Số 54 Tôn Thất Tùng – Quận 1 – Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: 0838.396.780 - Fax: 0838.356.835

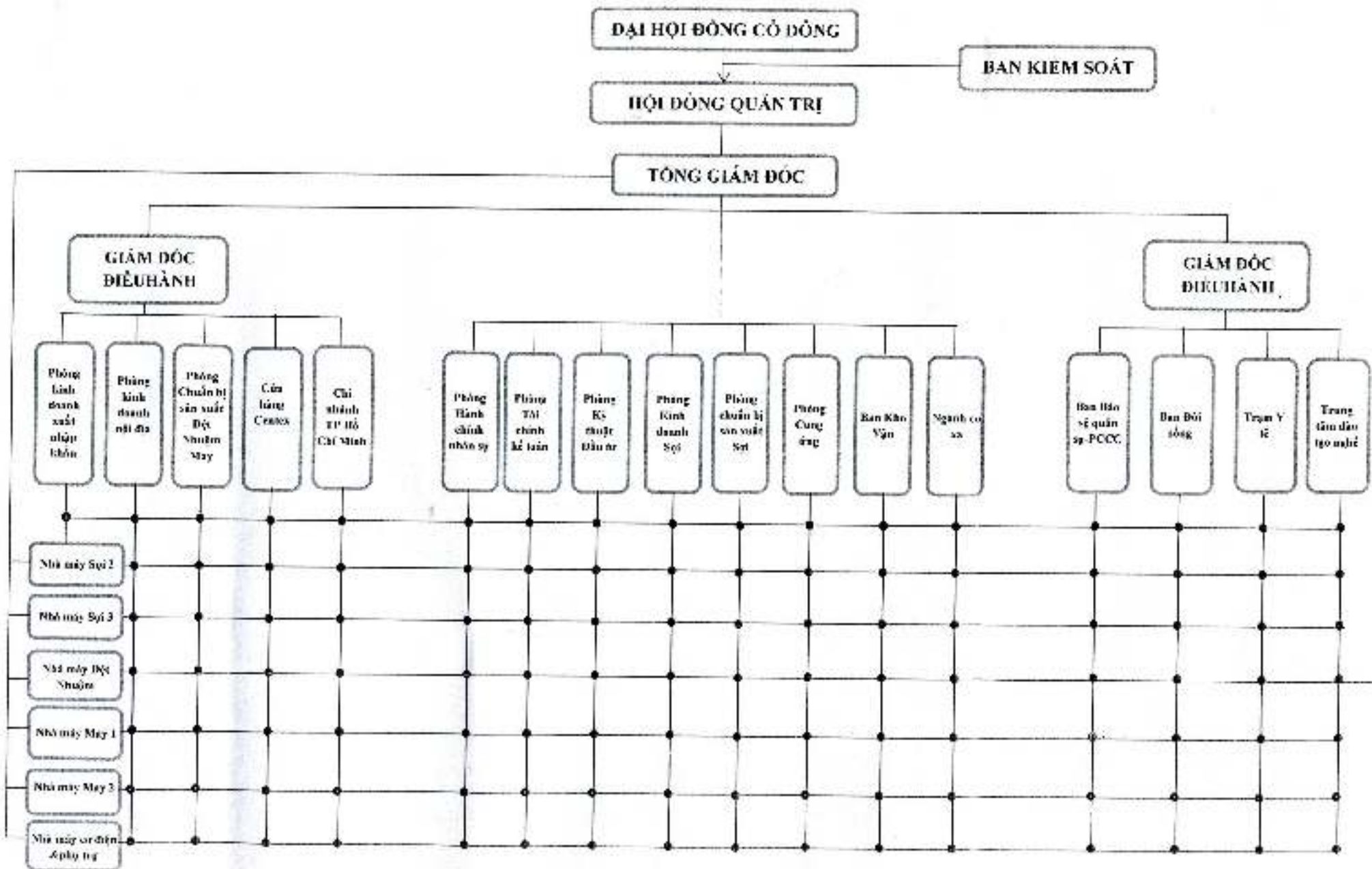
- **Hệ thống phân phối thị trường xuất khẩu**

+ Xuất khẩu Sợi: Hàn Quốc, Malaysia, Thổ Nhĩ kỳ, Đài Loan, Trung Quốc...

+ Xuất khẩu hàng may mặc: Mỹ, Nhật Bản, Đài Loan, Hàn Quốc...

3. **Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý**

3.1 Mô hình quản trị:



Ban hành lần 13, có hiệu lực từ ngày 01/08/2017

3.2 Cơ cấu bộ máy quản lý: Công ty CP Dệt – May Nha Trang có trụ sở chính tại Km1447 Quốc lộ 1A, X. Vĩnh Phước, TP. Nha Trang, T. Khánh Hòa và các đơn vị trực thuộc:

- * Nhà máy Sợi 2
 - Thiết bị chính: Dây chuyền TOYODA (Nhật Bản) và Dây chuyền Zinser (Đức) Sản xuất chủ yếu các mặt hàng sợi cotton Chải kỹ, CVC, P/C, CVCM... có chỉ số từ Ne 16/1 đến Ne 60/1
- * Nhà máy Sợi 3
 - Thiết bị chính: Dây chuyền TOYODA (Nhật Bản) và JINGWEI (Trung Quốc) Sản xuất chủ yếu các mặt hàng sợi PE, P/C, CVC, CVCM, CM ... có chỉ số từ Ne 16/1 đến Ne 60/1.
- * Nhà máy Dệt nhuộm: Có 02 ngành Dệt kim và Nhuộm
 - ** Ngành Dệt kim: Chuyên dệt các kiểu dệt: Singel Jersey, Rib49, Rib55, Rib 1x1, Pique, Interlock, cá mập kép,.....
 - ** Ngành Nhuộm: Chuyên nhuộm các Vải PE, Vải PC, Vải Cotton, Vải CVC, Khăn, Chì,...
- * 2 nhà máy May: Sản xuất các sản phẩm chủ yếu là áo thun T-shirt, Polo Shirt, Bộ đồ thể thao Nam Nữ, quần áo các loại...
- * Nhà máy cơ điện phụ trợ: Có 01 Xưởng cơ khí và Bộ phận phụ trợ
- * Cửa hàng trung tâm Centex – Công ty CP Dệt May Nha Trang:
 Trụ sở chính: 12 Nguyễn Gia Thiều – Nha Trang – Khánh Hòa
 Điện thoại: 058.3824.554. Fax: 058.3824.554
- * Chi nhánh tại Thành phố Hồ Chí Minh:
 Địa chỉ: Số 54 Tôn Thất Tùng – Quận 1 – Thành phố Hồ Chí Minh
 Điện thoại: 0838.396.780 - Fax: 0838.356.835

3.3 Các công ty con, công ty liên kết:

| STT | Danh sách | Địa chỉ | Lĩnh vực sản xuất kinh doanh | Vốn thực góp | Tỷ lệ sở hữu | Ghi chú |
|-----|-----------------------|--|---|-----------------|--------------|-------------|
| 1 | CTCP Dầu tư Khánh Phú | 12 Nguyễn Gia Thiều, P. Vạn Thạnh, TP. Nha Trang, T. Khánh Hòa | Kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày và kinh doanh bất động sản | 4.362.000.000 đ | 12,83% | Công ty con |

4. Định hướng phát triển:

Hướng ứng Quyết định số 36/2008/QĐ-TTg ngày 14-3-2008 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chiến lược phát triển Ngành Công nghiệp Dệt may đến năm 2015, định hướng đến năm 2020; Trước những chủ trương lớn của Tập đoàn Dệt May Việt nam và Tổng Công ty CP Phong Phú; nắm bắt cơ hội thị trường trong thời gian tới.... Công ty Cổ phần Dệt-May Nha Trang đang tập trung phát triển những dự án xây dựng nhà máy Sợi,

| STT | Nội dung | ĐVT | Kế hoạch năm 2017 | Thực hiện 2017 | % TH so với KH |
|-----|----------------------|---------|-------------------|----------------|----------------|
| 1 | Tổng doanh thu | Tỷ đồng | 1.125 | 918 | 82 |
| 2 | Lợi nhuận trước thuế | Tỷ đồng | 35 | 0,138 | 0,39 |

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất Công ty CP Dệt Mây Nhu Trang)

2. Tổ chức và nhân sự:

- Danh sách Ban điều hành và những thay đổi trong ban điều hành:

+ Hội đồng quản trị:

| STT | Thành viên | Chức vụ | Ngày bổ nhiệm |
|-----|---------------------|----------|---------------|
| 1 | Ông Phạm Xuân Trình | Chủ tịch | 22/04/2016 |
| 2 | Ông Võ Đình Hùng | Ủy viên | 22/04/2016 |
| 3 | Ông Trần Văn Việt | Ủy viên | 22/04/2016 |

+ Ban Kiểm soát:

| STT | Thành viên | Chức vụ | Ngày bổ nhiệm |
|-----|----------------------|------------|---------------|
| 1 | Bà Chiêm Yến Nhi | Trưởng ban | 22/04/2016 |
| 2 | Bà Lê Thị Tú Anh | Trưởng ban | 22/04/2016 |
| 3 | Ông Nguyễn Hồng Nhân | Ủy viên | 22/04/2016 |

+ Ban Giám đốc:

| STT | Thành viên | Chức vụ | Ngày bổ nhiệm | Ngày miễn nhiệm |
|-----|-----------------------|--------------------|---------------|-----------------|
| 1 | Ông Võ Đình Hùng | Tổng giám đốc | 09/06/2014 | - |
| 2 | Ông Lê Quang Diệu | Phó Tổng giám đốc | 06/07/2006 | - |
| 3 | Ông Phạm Ngọc Tuấn | Giám đốc điều hành | 27/06/2016 | - |
| 4 | Ông Phan Kiệt | Giám đốc điều hành | 01/01/2012 | - |
| 5 | Ông Phạm Văn Tân | Giám đốc điều hành | 10/05/2017 | 01/08/2017 |
| 6 | Bà Đinh Thị Ngọc Dung | Giám đốc điều hành | 17/03/2016 | 27/02/2017 |

+ Kế toán trưởng:

| STT | Thành viên | Chức vụ | Ngày bổ nhiệm |
|-----|----------------------|----------------|---------------|
| 1 | Bà Hồ Đặng Như Duyên | Kế toán trưởng | 01/07/2011 |

- Số lượng cán bộ, nhân viên: Đến ngày 31/12/2017, tổng số nhân viên của Công ty là 2.118 người.

- Các thay đổi trong chính sách đối với người lao động:

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a. Các khoản đầu tư lớn:

Trong năm qua Công ty đã thực hiện các chương trình đầu tư lớn:

- + Hoàn thành và đưa dự án đầu tư nhà máy sản xuất vải dệt kim vào sản xuất.
- + Hoàn thành phương án đầu tư máy tách xơ ngoại lai cho NM sợi 3.
- + Thực hiện sửa chữa khắc phục nhà xưởng, máy móc thiết bị bị tổn thất do bão số 12 ngày 04/11/2017 gây ra.

Với những khoản đầu tư trên, Công ty hy vọng sẽ nâng cao chất lượng sản phẩm, thúc đẩy doanh thu và lợi nhuận của Công ty trong những năm tiếp theo, tạo ra nhiều việc làm cho lao động địa phương.

b. Các công ty con và công ty liên kết

| Tên công ty | Vốn điều lệ (triệu đồng) | Vốn thực góp (triệu đồng) | Tỷ lệ nắm giữ % | Doanh thu (triệu đồng) | Lợi nhuận sau thuế (triệu đồng) |
|-----------------------|--------------------------|---------------------------|-----------------|------------------------|---------------------------------|
| CTCP Đầu tư Khánh Phú | 34.000 | 4.362 | 12,83 | 489 | -706 |

4. Tình hình tài chính:

a. Tình hình tài chính

| CHỈ TIÊU | Năm 2016 | Năm 2017 | % tăng, giảm |
|---|-------------------|-----------------|--------------|
| 1. Tổng giá trị tài sản | 797.505.485.639 | 836.485.914.536 | 4,89 |
| 2. Doanh thu thuần | 1.049.382.418.500 | 890.458.429.189 | -15,14 |
| 3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh | 10.299.005.307 | -23.289.068.951 | 326,13 |
| 4. Lợi nhuận khác | 12.377.449.017 | 23.426.671.259 | 89,27 |
| 5. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế | 22.676.454.324 | 137.602.308 | -99,39 |
| 6. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp | 18.330.036.285 | 2.667.298 | -99,99 |

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất Công ty CP Dệt May Nha Trang)

b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

| Các chỉ tiêu | Năm 2016 | Năm 2017 |
|---|----------|----------|
| <i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i> | | |
| + Hệ số thanh toán ngắn hạn: | 0,91 | 0,85 |
| + Hệ số thanh toán nhanh: | 0,49 | 0,32 |
| <i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i> | | |
| + Hệ số Nợ/Tổng tài sản | 0,72 | 0,75 |

| Các chỉ tiêu (tiếp theo) | Năm 2016 | Năm 2017 |
|---|---------------------|---------------------|
| + Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu | 2,52 | 3,04 |
| 3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động | | |
| + Vòng quay hàng tồn kho: | 5,09 | 5,09 |
| + Doanh thu thuần/Tổng tài sản | 1,32 | 1,32 |
| 4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời | | |
| + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần | 0,017 | 0,000003 |
| + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu | 0,08 | 0,000013 |
| + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản | 0,023 | 0,000003 |
| + Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần | 0,01 | -0,03 |

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất Công ty CP Dệt – May Nha Trang)

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

5.1 Cổ phần:

- Tổng số cổ phần: 18.500.000 cổ phần.
- Số lượng cổ phần đang lưu hành: 18.500.000 cổ phần
- Loại cổ phần: Phổ thông

5.2 Cơ cấu cổ đông:

- Cổ đông lớn: 13.614.375 cổ phần (tương đương 73,59%)
- Cổ đông nắm giữ dưới 5% cổ phiếu: 4.885.625 cổ phần (tương đương

26,41%)

Trong đó:

- Cổ đông là tổ chức : 11.538.703 cổ phần (tương đương 62,37%)
- Cổ đông là cá nhân : 6.961.297 cổ phần (tương đương 37,63%)

(Nguồn: Danh sách cổ đông ngày 29/12/2017 của Công ty CP Dệt – May Nha Trang)

5.3 Tình hình thay đổi Vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không có.

5.4 Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có.

5.5 Các chứng khoán khác: Không có.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

6.1 Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm: 482.210.111.131 đồng

b) Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức:

6.2. Tiêu thụ năng lượng:

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả

c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo); báo cáo kết quả của các sáng kiến này

6.3. *Tiêu thụ nước:* (mức tiêu thụ nước của các hoạt động kinh doanh trong năm)

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng

b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng

6.4. *Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:*

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường

6.5. *Chính sách liên quan đến người lao động*

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động:

- Số lượng lao động: 2.118 người

- Mức lương trung bình đối với người lao động: 5,225 triệu đồng/người/tháng

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động:

- Công ty đã tổ chức Hội nghị người lao động, bổ sung thỏa ước lao động tập thể, trong đó có nhiều nội dung quan tâm hơn đến phúc lợi xã hội và quyền lợi của CBCNV Công ty.

- Trong năm Công ty đã chăm lo bữa ăn giữa ca, tổ chức tham quan nghỉ mát Đà Lạt cho CB,CNV đạt thành tích xuất sắc trong sản xuất và công tác.

- Tổ chức thành công Lễ hội mừng Xuân hàng năm cho toàn thể CBCNV và cán bộ hưu trí Công ty.

- Tổ chức giải bóng đá mini giữa các đơn vị trong Công ty, tổ chức thi cắm hoa tía cù quả cho CBCNV nữ nhân ngày Quốc tế Phụ nữ 08/03 và các chương trình sinh hoạt khác vào dịp các ngày Lễ lớn trong năm.

c) Hoạt động đào tạo người lao động

- Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm, theo nhân viên và theo phân loại nhân viên

- Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp:

+ Tiếp tục chương trình đào tạo lớp cao đẳng sợi dệt (vừa học vừa làm) cho đội ngũ cán bộ, công nhân của Công ty, kết hợp chặt chẽ với công tác qui hoạch sử dụng, tạo sự yên tâm gắn bó lâu dài với Công ty.

+ Đào tạo lại công nhân và bổ sung kỹ năng nghiệp vụ cho cán bộ quản lý, chuyên môn nghiệp vụ các cấp.

+ Tiếp tục thực hiện các giải pháp nâng cao tiền lương và thu nhập cho CBCNV Công ty, bảo đảm đời sống của người lao động, tạo sự yên tâm gắn bó làm việc ổn định lâu dài với Công ty, gia tăng việc làm, nâng cao năng suất lao động, thực hành tiết kiệm, giảm chi phí sản xuất.

+ Có chính sách tiền lương mang tính thu hút cán bộ nhân viên giỏi đối với những ngành nghề Công ty cần nhưng khó tuyển dụng.

+ Thực hiện đúng, đầy đủ và kịp thời các chế độ chính sách của Nhà nước liên quan đến quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của người lao động.

+ Tiếp tục triển khai cụ thể các nội dung chương trình xây dựng văn hóa doanh nghiệp, bảo đảm mối quan hệ lao động hài hòa tạo sự ổn định để phát triển.

6.6. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Các hoạt động đầu tư cộng đồng và hoạt động phát triển cộng đồng khác, bao gồm hỗ trợ tài chính nhằm phục vụ cộng đồng:

Công ty đã hưởng ứng tích cực và vận động CBCNV Công ty tham gia đóng góp ủng hộ đồng bào lũ lụt trên khắp cả nước.

6.7. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc:

Phần 1: Tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh 2017:

1. Đặc điểm tình hình :

1.1 Thuận lợi :

- Kinh tế Việt Nam tiếp tục tăng trưởng nhờ sự điều hành quyết liệt và nhất quán của Chính phủ từ những chính sách vĩ mô như kiên quyết kiềm chế lạm phát, giảm lãi suất cho vay, giữ ổn định tỷ giá,...

- Ngành Dệt May Việt Nam là một trong số ít những ngành giữ vững được tốc độ tăng trưởng trong bối cảnh kinh tế thế giới và trong nước còn nhiều khó khăn.

- Đối với Công ty cổ phần Dệt - May Nhu Trang:

+ Có nhà xưởng, dây chuyền máy móc thiết bị cơ bản đồng bộ, khép kín từ sợi đến dệt nhuộm và may mặc; có đội ngũ cán bộ, công nhân tâm huyết, nhiều kinh nghiệm sản xuất sợi, dệt, nhuộm và may mặc.

+ Sự chỉ đạo sát sao và có hiệu quả của Hội đồng quản trị, sự hỗ trợ tích cực từ Tổng công ty cổ phần Phong Phú.

+ Sự nỗ lực cố gắng của Ban điều hành Công ty, cán bộ quản lý các cấp và lực lượng công nhân lao động.

+ Sự phối hợp ngày càng nhịp nhàng và hiệu quả hơn giữa các đơn vị phòng ban chuyên môn và các Nhà máy sản xuất từ cung ứng đến tổ chức sản xuất và kinh doanh.

1.2 Khó khăn :

- Bên cạnh những thuận lợi, khó khăn và thách thức vẫn còn rất lớn đối với ngành Dệt May Việt Nam đó là: Sự phụ thuộc vào nguyên phụ liệu nhập khẩu từ nước ngoài (đến nay năng lực sản xuất sợi của Việt Nam khá lớn, năng lực may mặc của chúng ta còn lớn hơn nhưng năng lực dệt vải của chúng ta còn rất thấp), năng suất lao động của ngành Dệt may Việt Nam vẫn còn ở mức khá thấp so với các nước, sự chuyển dịch dòng vốn đầu tư FDI của các nước không tham gia Hiệp định vào Việt Nam để cạnh tranh khai thác lợi thế của các Hiệp định mà Việt Nam đã và sẽ ký kết.

- Tình hình thế giới còn nhiều diễn biến phức tạp, khó lường.

- Tình hình biến động giá: Giá nguyên liệu, vật tư, phụ tùng, điện và các chi phí khác ngày càng tăng cao.

- Áp lực về vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của Công ty ngày càng cao.

- Chất lượng sản phẩm và khả năng cạnh tranh còn thấp.

- Lực lượng lao động biến động, đặc biệt là lao động lớn tuổi có chuyên môn tay nghề cao; công tác tuyển dụng và đào tạo cán bộ kỹ thuật có chuyên môn chuyên sợi, dệt, nhuộm, may gấp rất nhiều khó khăn để đáp ứng yêu cầu của sản xuất hiện tại và cho các dự án đang đầu tư, công tác tuyển dụng lao động ngày càng khó khăn.

- Cán bộ quản lý, chuyên môn thiếu; phần nào chưa nhạy bén thích ứng với tình hình và cơ chế quản lý, điều hành mới.

- Sáng ngày 04/11/2017 cơn bão lịch sử số 12 (tên quốc tế là Damrey) đã đổ bộ trực tiếp vào Nha Trang – Khánh Hòa. Mặc dù Công ty đã có phương án tổ chức phòng chống bão lũ, nhưng do bão quá lớn nên Công ty đã bị thiệt hại nặng nề về tài sản:

+ Hầu như nhà xưởng đều bị tốc mái, thủng tôn, vỡ kính, một số nhà xưởng còn bị sập tường.

+ Hầu hết các thiết bị đều ướt, nước mưa bão từ biển gây ăn mòn và rỉ sét máy móc thiết bị rất nhanh.

+ Nguyên phụ liệu, bán thành phẩm, thành phẩm... hầu hết đều bị ướt và ngập nước.

+ Điện mất, một số thiết bị bị hư hỏng.

2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017:

Những khó khăn, thách thức trong năm 2017 đã ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, tuy nhiên bằng những giải pháp đúng đắn và chủ động, quyết liệt, linh hoạt trong công tác chỉ đạo, điều hành của Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty, cùng với sự sáng tạo, đoàn kết thống nhất của toàn thể CBCNV đã giúp cho Công ty vượt qua khó khăn để thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2017 với kết quả như sau:

| STT | Nội dung | ĐVT | Kế hoạch năm 2017 | Thực hiện 2017 | % TH so với KH |
|-----|----------------------|---------|-------------------|----------------|----------------|
| 1 | Tổng doanh thu | Tỷ đồng | 1.125 | 918.31 | 82 |
| 2 | Lợi nhuận trước thuế | Tỷ đồng | 28 | 0,003 | 0,01 |

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất Công ty CP Dệt May Nha Trang)

Bên cạnh những kết quả kinh doanh đạt được nói trên Ban điều hành và tập thể CBCNV Công ty đã thực hiện nhiều hoạt động, cụ thể:

2.1 Công tác sản xuất:

- Ngành Sợi:

Năm 2017 giá cả thị trường ngành Sợi thế giới biến động nhiều, giá bông, xơ diễn biến phức tạp, liên tục giảm... đã ảnh hưởng không ít đối với sản xuất kinh doanh và hiệu quả của ngành Sợi.

Đứng trước tình hình trên, Công ty đã có nhiều giải pháp:

+ Quản lý, kiểm soát chặt chẽ các chi phí vật tư, phụ tùng, các định mức sử dụng điện năng, nguyên nhiên vật liệu.

+ Tập trung xây dựng và ban hành lại bộ tiêu chuẩn chất lượng ngành sợi của Công ty. Kiểm soát chặt chẽ các chỉ tiêu chất lượng.

+ Tổ chức sản xuất 3 ca 4 kíp, hạn chế thời gian ngừng máy, nâng cao hiệu suất huy động máy móc thiết bị, năng suất lao động.

+ Tăng cường công tác marketing, phát triển thị trường và kinh doanh sợi, đặc biệt là thị trường xuất khẩu.

+ Tăng cường công tác dự báo sự biến động của giá cả thị trường để có những quyết sách phù hợp.

Các giải pháp trên bước đầu đã mang lại hiệu quả, sản lượng, năng suất, hiệu suất, đã được nâng lên, chất lượng sản phẩm đã ổn định, vượt qua được giai đoạn khó khăn thách thức do thị trường giá cả biến động mạnh, đem lại hiệu quả cho Công ty.

- Ngành Dệt Nhuộm May:

Đứng trước tình hình cạnh tranh về đơn hàng và đòi hỏi ngày càng cao về chất lượng và tiến độ giao hàng của khách hàng. Năm 2017, Công ty đã tăng cường công tác quản lý ngành may, sắp xếp lao động hợp lý, tăng năng suất lao động, kiểm soát chặt chi phí và định mức, nâng cao chất lượng cùng với ngành dệt nhuộm đảm bảo tiến độ giao hàng.

2.2 Công tác chất lượng, kỹ thuật và định mức:

- Công ty đã xây dựng, hệ thống hóa và ban hành lại bộ tiêu chuẩn chất lượng sợi; tăng cường duy trì và kiểm soát nghiêm ngặt chất lượng sản phẩm sợi.

- Tiến hành sắp xếp lại đội ngũ cán bộ kỹ thuật, cử người tham gia các chương trình tập huấn, hội thảo về nâng cao chất lượng quản lý sản xuất, quản lý công nghệ, quản lý máy móc thiết bị; cử các đoàn tham quan học tập các đơn vị trong ngành, cải tiến và ứng dụng vào thực tiễn sản xuất của Công ty nhằm đạt hiệu quả cao.

2.3 Công tác lao động tiền lương chế độ chính sách, tuyển dụng và đào tạo:

- Trong năm 2017, trước tình hình không tuyển được lao động có tay nghề tại địa phương Công ty đã tuyển sinh và đào tạo nghề Sợi và nghề May tại Cơ sở dạy nghề Sợi May của Công ty để cung cấp kịp thời cho nhu cầu lao động của các Nhà máy.

- Công ty đã tính toán và chi trả lương đầy đủ, kịp thời cho người lao động, đối với những tháng do đơn hàng không ổn định, sản lượng sản xuất thấp, tiền lương thấp Công ty đã có các phương án hỗ trợ cho người lao động nhằm chia sẻ khó khăn với người lao động, giữ ổn định thu nhập tạo thêm sự tin tưởng gắn bó giữa người lao động với Công ty.

- Công ty đã thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách cho người lao động như trích nộp và đóng đầy đủ BHXH, BHYT, BHTN; Chế độ chi trả và trợ cấp BHXH, tổ chức khám sức khỏe định kỳ, có giải pháp hỗ trợ công nhân yếu sức khỏe hoặc mang bệnh được phát hiện sau đợt khám.

2.4 Công tác chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động:

- Tổ chức khám sức khỏe định kỳ hàng năm cho toàn bộ CBCNV Công ty, có giải pháp hỗ trợ công nhân yếu sức khỏe hoặc mang bệnh được phát hiện sau đợt khám.

- Thiết thực chào mừng kỷ niệm 87 năm Ngày thành lập Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam (20/10/1930 – 20/10/2017); nhằm làm phong phú thêm đời sống tinh thần, tạo sân chơi cho đoàn viên công đoàn Công ty, sáng ngày 20/10, Công ty đã tổ chức Hội thi Khéo tay hay làm “ Bữa ăn sáng gia đình”. Qua Hội thi thể hiện sự khéo léo, tài năng trong âm thực và hơn hết là tinh thần hợp tác đoàn kết, của CBCNV Công ty. Hội thi cũng là dịp để CBCNV gặp gỡ giao lưu, học hỏi, thể hiện tài năng, là sân chơi tạo động lực cho mỗi CBCNV hăng say hơn trong lao động sản xuất, trong công tác chuyên môn.

- Để động viên kịp thời các cháu là con CBCNV Công ty có thành tích xuất sắc trong học tập. Sáng ngày 23/7/2017 tại sân khấu Nhà Trang Dream – Nhà hát nghệ thuật dân gian Á châu, số 62 đường Thái Nguyên - Nha Trang. Ban chấp hành Công đoàn và Đoàn Thanh niên Công ty đã tổ chức lễ trao phần thưởng cho các cháu có thành tích cao trong học tập năm học 2016-2017.

- Ngày 05/6/2017 Tại Hội trường lớn Công ty, Hội nghị Người lao động năm 2017 Công ty CP Dệt May Nha Trang đã diễn ra thành công tốt đẹp

- Trong năm Công ty đã chăm lo bữa ăn giữa ca, tổ chức tham quan nghỉ mát Đà Lạt cho CBCNV đạt thành tích xuất sắc trong sản xuất và công tác.

- Tổ chức giải bóng đá mini giữa các đơn vị trong Công ty, và các chương trình sinh hoạt khác vào dịp các ngày Lễ lớn trong năm.

Phần 2: Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018

1. Nhận định tình hình:

Tình hình kinh tế và chính trị trên thế giới vẫn diễn biến không ổn định, tốc độ phục hồi kinh tế thế giới khá chậm.

Nhận định nền kinh tế Việt Nam năm 2018 sẽ vẫn đối mặt với rất nhiều khó khăn, thách thức. Mục tiêu chính trong năm vẫn là giữ ổn định kinh tế vĩ mô và giữ lãi

suất ở mức hợp lý với chỉ tiêu tăng trưởng GDP và tốc độ tăng giá tiêu dùng (CPI), tương đương như năm 2017. Có thể nói chính sách tiếp tục ưu tiên ổn định kinh tế vĩ mô, kiềm chế lạm phát là đúng đắn, tuy nhiên hệ quả của nó lại dẫn đến việc tăng trưởng chậm lại của nền kinh tế, nhu cầu tiêu dùng giảm...nên Doanh nghiệp sẽ tiếp tục gặp nhiều khó khăn trong phát triển sản xuất kinh doanh.

Đầu tư nước ngoài (FDI) vào lĩnh vực Dệt May tăng mạnh gây áp lực cạnh tranh về thị trường nội địa, đặc biệt là lao động.

2. Các chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu năm 2018:

Mặc dù năm 2018 được đánh giá là vẫn tiếp tục khó khăn, tuy nhiên Công ty sẽ quyết tâm với nỗ lực cao nhất để vượt qua mọi khó khăn, thách thức nhằm đưa Công ty phát triển hơn năm 2017.

3. Các chương trình công tác và giải pháp chủ yếu:

3.1 Chương trình phát triển thị trường :

- Ngành Sợi: Tiếp tục xây dựng và phát triển vững chắc thị trường xuất khẩu, đặc biệt là các thị trường tiềm năng như Hàn Quốc,.... thiết lập chuỗi chặt chẽ với một số doanh nghiệp dệt để đảm bảo ổn định một tỷ trọng sản lượng sản xuất và tiêu thụ trên cơ sở đảm bảo cam kết chất lượng và hiệu quả của các bên; có chính sách phù hợp để ổn định số lượng khách hàng truyền thống trên cơ sở xây dựng các mặt hàng truyền thống – đặc thù có tính cạnh tranh cao; tìm kiếm và phát triển thêm khách hàng mới; nghiên cứu phát triển một số mặt hàng mới có giá trị gia tăng cao, chọn cơ cấu mặt hàng bảo đảm được hiệu quả của ngành Sợi.

- Ngành Dệt nhuộm may: Tiếp tục giữ vững khách hàng - mặt hàng may mặc dệt kim xuất khẩu truyền thống sử dụng sợi T/C; giữ vững và gia tăng khách hàng- mặt hàng dệt kim xuất khẩu sử dụng sợi cotton chải kỹ đã phát triển được tốt trong thời gian gần đây, đồng thời tập trung ưu tiên nguồn lực để phát triển thêm những dòng sản phẩm may mặc thời trang, những khách hàng và thị trường mới để gia tăng số lượng đơn hàng, thiết lập thị trường cho dự án đầu tư mới, tạo thêm nhiều giá trị gia tăng. Vừa phát triển vừa củng cố để đảm bảo được mục tiêu phát triển nhanh nhưng vững chắc, phát huy tối đa lợi thế của doanh nghiệp có dây chuyền sản xuất đầy đủ khép kín từ khâu sợi đến dệt nhuộm và may mặc bán hàng FOB. chủ động nắm bắt thời cơ khi Hiệp định TPP được ký kết. Ngoài thị trường Hoa Kỳ đang chiếm tỷ trọng lớn cần tập trung phát triển thêm thị trường EU, Nhật Bản và Nam Mỹ.

Ngành Dệt nhuộm ngoài việc bảo đảm tối đa nhu cầu vải cho ngành may của Công ty cần phải tập trung xây dựng và phát triển thị trường vải bán ra vừa góp phần gia tăng doanh số và hiệu quả cho Công ty.

3.2 Chương trình đầu tư phát triển:

3.3 Công tác sản xuất :

- Ngành Sợi:

- Tiếp tục qui hoạch lại sản xuất theo hướng chuyên biệt giữa các dây chuyền cotton, Polyester, P/C.
 - Ổn định nguyên liệu bông xơ đáp ứng yêu cầu sản xuất, giảm thiểu thời gian lên xuống máy góp phần nâng cao năng suất, hiệu suất và tỷ lệ chế thành.
 - Bảo đảm chất lượng sản phẩm đạt đường Uster 50% trên dây chuyền TOYODA của Nhà máy Sợi 2 và đường Uster 15% - 25% ở các dây chuyền còn lại, giữ vững uy tín với khách hàng.
 - Tập trung các giải pháp nâng cao năng suất lao động, hiệu suất sử dụng máy móc thiết bị, thực hành các giải pháp tiết kiệm chi phí sản xuất, giảm giá thành.
 - Ngành Dệt nhuộm may:
 - Tiếp tục nghiên cứu và áp dụng các giải pháp công nghệ để nâng cao hiệu quả sản xuất dệt nhuộm để bảo đảm cung ứng đầy đủ, kịp thời và đồng bộ vải cho may mặc với chất lượng bảo đảm và chi phí thấp nhất.
 - Điều độ, phân bổ tiến độ đơn hàng và tổ chức sản xuất hợp lý các nhà máy May để bảo đảm tiến độ giao hàng, chất lượng sản phẩm.
 - Tập trung các giải pháp để nâng cao năng suất của các chuyền may, ứng dụng công nghệ LEAN vào sản xuất.
 - Giảm định mức tiêu hao nguyên liệu may trên cơ sở nghiên cứu sơ đồ cắt tối ưu từ khâu khổ vải dệt đến giác sơ đồ, hạn chế tối đa sản xuất dư thừa.
- 3.4 Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty:
- 3.4.1 Công tác tuyển dụng và đào tạo:
- Tuyển dụng và đào tạo đủ lao động để bổ sung thay thế kịp thời số lao động nghỉ việc và cho các dự án đầu tư mở rộng.
 - Tuyển dụng cán bộ chuyên môn, kỹ thuật, quản lý để đáp ứng yêu cầu sản xuất và dự nguồn.
 - Tiếp tục chương trình đào tạo lớp cao đẳng sợi dệt (vừa học vừa làm) cho đội ngũ cán bộ, công nhân của Công ty, kết hợp chặt chẽ với công tác qui hoạch sử dụng, tạo sự yên tâm gắn bó lâu dài với Công ty.
 - Đào tạo lại công nhân và bổ sung kỹ năng nghiệp vụ cho cán bộ quản lý, chuyên môn nghiệp vụ các cấp.
 - Công ty tổ chức sản xuất và quản lý toàn Ngành May theo mô hình LEAN.
- 3.4.2 Công tác tiền lương, chế độ chính sách và chăm lo đời sống người lao động:
- Tiếp tục thực hiện các giải pháp quản lý để có cơ sở nâng cao tiền lương và thu nhập cho CBCNV Công ty, bảo đảm đời sống của người lao động, tạo sự yên tâm gắn bó làm việc ổn định lâu dài với Công ty, gia tăng việc làm, nâng cao năng suất lao động, thực hành tiết kiệm, giảm chi phí sản xuất.
 - Có chính sách tiền lương mang tính thu hút cán bộ nhân viên giỏi đối với những ngành nghề Công ty cần nhưng khó tuyển dụng.

- Thực hiện đúng, đầy đủ và kịp thời các chế độ chính sách của Nhà nước liên quan đến quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của người lao động.

- Tiếp tục triển khai cụ thể các nội dung chương trình xây dựng văn hóa doanh nghiệp, bảo đảm mối quan hệ lao động hài hòa tạo sự ổn định để phát triển.

Năm 2017, mặc dầu còn nhiều khó khăn nhưng với sự chỉ đạo sâu sát của Hội đồng quản trị, sự hỗ trợ tích cực từ Tổng công ty, sự nỗ lực phấn đấu của Ban điều hành, cán bộ quản lý các cấp và toàn thể người lao động nên Công ty cổ phần Dệt-May Nha Trang đã vượt qua những khó khăn, cơ bản thực hiện được các chỉ tiêu Nghị quyết đại hội cổ đông.

Năm 2018 tiếp tục với những khó khăn và thách thức mới và khó lường song với những định hướng chiến lược đúng đắn từ Tập đoàn Dệt May Việt Nam và Tổng Công ty cổ phần Phong Phú, sự quyết tâm cao từ Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty, cán bộ quản lý các cấp đến tập thể người lao động toàn Công ty, tin tưởng rằng Công ty cổ phần Dệt-May Nha Trang sẽ vượt qua được khó khăn, hoàn thành nhiệm vụ Đại hội đồng cổ đông giao.

Phần 3: Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán: Không có

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

V. Quản trị Công ty:

1. Hội đồng quản trị:

1.1 Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

| ST T | Thành viên Hội đồng quản trị | Tỷ lệ sở hữu (%) | Tỷ lệ cổ phần đại diện (%) | Chức vụ | Chức danh tại các doanh nghiệp khác |
|---------|---------------------------------|---------------------------|---|------------------------------|---|
| 1 | Ông Phạm Xuân Trinh | - | 43,38 | Chủ tịch | Tổng giám đốc kiêm Ủy viên HĐQT Tổng công ty CP Phong Phú |
| 2 | Ông Võ Đình Hùng | 0,18 | 8,59 | Ủy viên- Tổng giám đốc | Giám đốc điều hành Tổng công ty CP Phong Phú |
| 3 | Ông Trần Văn Việt | 21,62 | | Ủy viên | |

1.2 Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có

1.3 Hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Các cuộc họp của Hội đồng quản trị:

| STT | Thành viên HĐQT | Chức vụ | Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT | Số buổi họp HĐQT tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Lý do không tham dự |
|-----|---------------------|----------|---------------------------------|--------------------------|-------------------|---------------------|
| 1 | Ông Phạm Xuân Trinh | Chủ tịch | 25/04/2013 | 19 | 100 | |
| 2 | Ông Võ Đình Hùng | Ủy viên | 25/04/2013 | 19 | 100 | |
| 3 | Ông Trần Văn Việt | Ủy viên | 22/04/2016 | 19 | 100 | |

- Các nghị quyết /quyết định của Hội đồng quản trị:

| STT | Số nghị quyết /quyết định | Ngày | Nội dung |
|-----|---------------------------|------------|--|
| 01 | 01/NQ-NT-HĐQT | 17/02/2017 | Nghị quyết của hội đồng quản trị tại phiên họp ngày 17/02/2017 quyết nghị về một số công việc Công ty cần thực hiện ngay. |
| 02 | 119/QĐ-HĐQT-NT | 15/02/2017 | Quyết định của HĐQT về việc vay vốn tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – CN Khánh Hòa |
| 03 | 223/QĐ-HĐQT-NT | 15/02/2017 | Quyết định của HĐQT về việc vay vốn tại Ngân hàng TMCP Quân đội – CN Khánh Hòa |
| 04 | /QĐ-HĐQT-NT | 27/02/2017 | Nghị quyết của hội đồng quản trị tại phiên họp ngày 25/02/2017 quyết nghị đề bà Đinh Thị Ngọc Dung thôi chức vụ Giám đốc điều hành Công ty và thôi kiêm nhiệm giám đốc chi nhánh công ty. |
| 05 | 382/QĐ-HĐQT-NT | 10/03/2017 | Quyết định về việc phê duyệt chủ trương thanh lý tài sản cố định |
| 06 | 02/NQ-NT-HĐQT | 18/03/2017 | Nghị quyết của Hội đồng quản trị tại phiên họp ngày 18/03/2017 về việc thống nhất báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017 để xin ý kiến chủ sở hữu chuẩn bị tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2017 |
| 07 | 303/QĐ-HĐQT-NT | 17/03/2017 | Quyết định về việc phê duyệt phương án quy hoạch sắp xếp mặt bằng thiết bị Xưởng sợi 5c |
| 08 | 305/QĐ-HĐQT-NT | 20/03/2017 | Quyết định về việc phê duyệt phương án điều chuyển máy móc thiết bị từ nhà máy sợi 1 cho nhà máy sợi 2 và sợi 3 |
| 09 | 469/QĐ-HĐQT-NT | 06/04/2017 | Quyết định về việc phê duyệt phương án nâng cấp thiết bị máy sợi con F1520 – Hãng Jingwei – Trung Quốc thuộc nhà máy Sợi 3 giai đoạn 2 |
| 10 | 462/QĐ-HĐQT-NT | 13/04/2017 | Quyết định về việc phê duyệt kết quả chào giá cạnh tranh hạng mục: Hệ thống thoát nước chính trung tâm khu vực sợi 3, dệt kim, denim |

| ST T | Số nghị quyết /quyết định (tiếp theo) | Ngày | Nội dung |
|------|---------------------------------------|------------|--|
| 11 | 461/QĐ-HDQT-NT | 20/04/2017 | Quyết định về việc phê duyệt kết quả chào cạnh tranh gói thầu: Hệ thống quan trắc tự động liên tục nước thải |
| 12 | 471/QĐ-HDQT-NT | 21/04/2017 | Quyết định về việc phê duyệt áp dụng kết quả lựa chọn nhà thầu thuộc phương án nâng cấp thiết bị máy sợi con F1520- Hãng Jingwei – Trung Quốc thuộc nhà máy Sợi 3 giai đoạn 1 cho gói thầu “ Cung cấp nội, giá đỡ + vòng chắn ba lông cho máy sợi con F1520 – Hãng cấp thiết bị máy sợi con F1520 - Hãng Jingwei – Trung Quốc thuộc nhà máy sợi 3 giai đoạn 2 thuộc Công ty CP Dệt - May Nha Trang |
| 13 | 532/QĐ-HDQT-NT | 10/05/2017 | Quyết định về việc bổ nhiệm Ông Phạm Văn Tân làm Giám đốc điều hành Công ty |
| 14 | 687/QĐ-HDQT-NT | 03/7/2017 | Quyết định về việc nâng lương chức danh cho ông Võ Đình Hùng |
| 15 | 707/QĐ-HDQT-NT | 19/07/2017 | Quyết định về việc đề Ông Phạm Văn Tân thôi chức vụ Giám đốc điều hành Công ty CP Dệt - May Nha Trang. |
| 16 | 785/QĐ-HDQT-NT | 28/7/2017 | Quyết định về việc phê duyệt chủ trương thanh lý tài sản cố định |
| 17 | 910/QĐ-HDQT-NT | 18/9/2017 | Quyết định về việc xin phê duyệt chủ trương thanh lý tài sản cố định không có nhu cầu sử dụng để tặng cho trường Đại học công nghiệp Dệt May Hà Nội |
| 18 | 03/NQ-HDQT | 29/09/2017 | Quyết định của HĐQT về việc xử lý công nợ phải thu tiền bán hàng khó đòi của Công ty CP Thương mại và sản xuất Phú Trà |
| 19 | 224/2017/HĐQT | 30/09/2017 | Quyết định của HĐQT về việc vay vốn tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam – CN Khánh Hòa |

1.4 Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị không tham gia điều hành:

1.5 Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: Không có

1.6 Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm:

2. Ban Kiểm soát:

2.1 Thành viên và cơ cấu của Ban Kiểm soát:

| ST T | Thành viên HĐQT | Chức vụ | Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT | Số buổi họp HĐQT tham dự | Tỷ lệ tham dự họp (%) | Lý do không tham dự |
|------|----------------------|------------|---------------------------------|--------------------------|-----------------------|---------------------|
| 1 | Bà Chiêm Yên Nhi | Trưởng ban | 22/04/2016 | 3 | 100 | |
| 2 | Bà Lê Thị Tú Anh | Ủy viên | 22/04/2016 | 3 | 100 | |
| 3 | Ông Nguyễn Hồng Nhân | Ủy viên | 22/04/2016 | 3 | 100 | |

2.2 Hoạt động của Ban kiểm soát:

BKS thực hiện hoạt động giám sát đối với HĐQT và Ban điều hành Công ty theo điều lệ của Công ty, dưới một hoặc nhiều cách thức khác nhau:

- Thông qua trao đổi, thảo luận giữa BKS với Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty.

- Thông qua các báo cáo định kỳ, báo cáo theo yêu cầu chi tiết, đầy đủ và kịp thời của Công ty về tình hình tài chính, tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của Công ty.

- Kiểm tra tình hợp lý, hợp pháp của sổ sách kế toán và các báo cáo tài chính hàng năm, sáu tháng và hàng quý trước khi trình HĐQT.

- BKS phối hợp với HĐQT công ty trong việc giám sát hoạt động của Ban điều hành Công ty.

Ngoài ra, khi phát sinh các vấn đề bất thường liên quan đến hoạt động của Công ty, BKS báo cáo ngay cho Hội đồng quản trị để Hội đồng quản trị nắm rõ tình hình và có ý kiến chỉ đạo kịp thời.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban Kiểm soát:

3.1. Lương, thưởng, thù lao và các khoản lợi ích:

- Tiền lương, tiền thưởng của Ban Giám đốc và Kế toán trưởng: 2.015.571.324 đồng.

- Thu lao và tiền thưởng của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát: 855.000.000 đồng.

3.2 Giao dịch cổ phiếu của Cổ đông nội bộ:

| STT | Người thực hiện giao dịch | Quan hệ với cổ đông nội bộ/cổ đông lớn | Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ | | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | | Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) |
|-----|---------------------------|--|---------------------------|-----------|----------------------------|-----------|--|
| | | | Số cổ phiếu | Tỷ lệ (%) | Số cổ phiếu | Tỷ lệ (%) | |
| 1 | Bà Vũ Thị Kim Anh | Trưởng phòng Hành chính nhân sự | 3.400 | 0,02 | 2.700 | 0,015 | Bán |

3.3 Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ:

3.4 Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Thực hiện đúng theo quy định của pháp luật về quản trị công ty.

VI BÁO CÁO TÀI CHÍNH :

1. Ý kiến của kiểm toán viên :

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Tập đoàn tại ngày 31 tháng 12 năm 2017, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

2. Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán: Có báo cáo chi tiết đính kèm

Xác nhận của đại diện theo pháp luật của Công ty *Hand*

TỔNG GIÁM ĐỐC



VÕ ĐÌNH HÙNG

